TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2023/QĐST - HNGĐ	*Hạ Hòa, ngày 08 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Ca Dá Thị A**, sinh năm 1993

Bị đơn: Anh **Trần Hữu H**, sinh năm 1995

Đều có địa chỉ tại: Khu 15, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ca Dá Thị A và anh Trần Hữu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**: Chị Ca Dá Thị A và anh Trần Hữu H đều xác định có 01 con chung là cháu Trần Hoàng Trà M, sinh ngày 04/8/2021, chị A và anh H tự nguyện thỏa thuận chị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu M kể từ tháng 02/2023 cho đến khi cháu M thành niên. Anh Trần Hữu H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị A do chị A không yêu cầu.

Chị A và anh H đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, công nợ, cho vay chung và công sức đóng góp**:

Chị Ca Dá Thị A và anh Trần Hữu H đều không đề nghị giải quyết, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Ca Dá Thị A tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005170, ngày 03/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hạ Hòa;*
- *UBND xã X;*
- *CCTHADS huyện Hạ Hòa.*
- *Lưu HS - VP.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Hưng Thủy